

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2023/HNGĐ-PT**
Ngày: 09/01/2023
V/v “*tranh chấp về nuôi con sau
khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên;

Các Thẩm phán: Ông Dương Lê Bửu Thiện;
Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2022/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn*”

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố huyện V bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 43/2022/QĐ-PT ngày 06/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/QĐ-PT ngày 26/12/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 17, tổ 17, ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà Lâm Quỳnh P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số nhà 08, tổ 1, ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(ông L, bà P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc L trình bày:

Ông và bà Lâm Quỳnh P đã ly hôn theo Bản án số 18/2021/HNGĐ-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện V. Theo Bản án của Tòa án, giao con chung của ông và bà P là cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019 cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời ông không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông có kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng sau đó ông đã rút đơn kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ giải quyết đơn kháng cáo theo luật định.

Trên thực tế, sau khi ly hôn, ông vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, đảm bảo đầy đủ các quyền và lợi ích cho con phát triển cả về thể chất lẫn tâm hồn. Ông có thu nhập ổn định, có công việc làm tài xế, lương mỗi tháng hơn 15.000.000 đồng và có chỗ ở ổn định, bà P làm nghề điều dưỡng tại bệnh viện phải thường xuyên trực đêm, vắng nhà, nguồn thu nhập không đảm bảo cho việc chăm sóc và nuôi con. Hiện nay, cháu B cũng đã hơn 03 tuổi nên cần xem xét giao cho người cha trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Sau khi ông và bà P ly hôn, cháu B vẫn do ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và sinh sống với ông tại tổ 17, ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, ông là người đưa đón cháu B đi học. Còn bà P không đến thăm nom, quan tâm cháu B; ông vẫn chở cháu B đến để bà P được thăm nom con. Từ tháng 12/2021, ông được biết bà P chung sống với người đàn ông khác đã có gia đình nên ông không liên lạc nữa.

Tháng 4/2022, bà P yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện V thi hành bản án của Tòa án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đã ban hành Quyết định thi hành án và Quyết định cưỡng chế thi hành án. Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đã nhiều lần mời ông và bà P làm việc, vận động, thuyết phục để hai bên tự nguyện thực hiện việc giao con theo bản án của Tòa án. Ngày 08/7/2022, bà P đến đưa cháu B đi mà không báo cho ông và bố mẹ của ông biết, gia đình ông phải đến tường trình và trình báo với Công an xã V sự việc bà P tự ý đưa cháu B đi mà không xin ý kiến của gia đình ông. Tuy nhiên Công an xã V giải thích vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an xã V nên không tiếp nhận đơn trình báo của gia đình ông và không lập hồ sơ, không lập biên bản xử lý sự việc.

Ngày 11/7/2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện V mời ông đến làm việc, ông đề nghị kết thúc việc thi hành án và được ghi nhận vào biên bản, do bà P đã tự đưa con về nuôi dưỡng.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019 cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông không yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con.

** Lời khai có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn bà Lâm Quỳnh P trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Ngọc L có 01 con chung tên là Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019. Năm 2021, bà và ông L được Tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án cũng đã giải quyết cho bà được quyền nuôi dưỡng con chung.

Về ý kiến trình bày của ông L nói rằng bà không đến thăm nom con, ông L có chở con đến cho bà thăm nom và bà chung sống với người đàn ông khác đã có gia đình là những lời trình bày sai sự thật.

Ngày 18/02/2021 ông L đánh đập, hăm dọa đến tính mạng của bà nên bà không dám đưa cháu B đi cùng vì nếu bà mang cháu B đi cùng sẽ bị ông L hành hung ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng của bà và cháu B. Lúc còn chung sống, ông L thường xuyên đe dọa, chửi bới, đánh đập bà, khiến bà thấy sợ hãi, bà không còn cách nào khác phải tự bảo vệ tính mạng, sức khỏe của mình bằng cách dọn ra ngoài ở. Không những thế, ông L có lúc còn hành hung, đánh mắng cháu B trước mặt bà.

Trước đây vì quá thương con còn nhỏ, bà cố gắng nhẫn nhịn để được ở gần con, chăm sóc con. Khi bà về nhà bố mẹ ruột để sinh sống thì bà đưa con đi theo nhưng ông L và gia đình chồng không cho, ra sức ngăn cản, nếu bà nhất quyết đưa con đi thì chắc chắn sẽ bị hành hung, tính mạng cả mẹ và con đều bị đe dọa. Vì sợ hãi nên bà đành tạm thời để con nhỏ lại để giải thoát tình trạng nguy hiểm mà bản thân bà lúc đó đang phải đối mặt, do ông L quá hung hãn. Bà chỉ còn biết trông nhờ vào pháp luật và Tòa án đã giải quyết cho bà được ly hôn, giao con cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân bà là phụ nữ không thể nào tự mình đôi co, xung đột với nhà chồng để tự giành lấy con.

Tuy nhiên, sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đình chỉ giải quyết phúc thẩm do ông L rút kháng cáo, bản án sơ thẩm có hiệu lực thi hành, bà đã yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành việc giao con cho bà theo bản án cấp sơ thẩm đã tuyên, nhưng ông L cố tình không thực hiện theo bản án của Tòa án, cố tình dấu con đi không cho bà được thăm nom, chăm sóc con. Ông L cố tình không chấp hành bản án của Tòa án và không chấp hành việc tổ chức thi hành bản án của Tòa án. Bà đã khẩn thiết yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành thi hành bản án của Tòa án đã tuyên. Ông L lại quay lại khởi kiện đòi dành

quyền nuôi con mục đích để trốn tránh, kéo dài việc thực hiện nghĩa vụ giao con cho bà nuôi dưỡng mà Tòa án đã tuyên tại bản án năm 2021.

Tháng 4/2022, bà đã làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện V thi hành bản án của Tòa án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đã ban hành Quyết định thi hành án và Quyết định cưỡng chế thi hành án. Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đã nhiều lần mời bà và ông L làm việc, tiến hành vận động, thuyết phục để ông L tự nguyện thực hiện việc giao con cho bà theo bản án của Tòa án. Sau thời gian nhận thấy ông L cố tình không tự nguyện giao con, cố tình kéo dài việc thi hành án, vì thương con nên vào ngày 08/7/2022 bà đã đến đưa cháu B đi về nhà bố mẹ ruột để nuôi dưỡng, việc bà đưa con đi không báo cho ông L biết. Sau đó ông L đã đến trình báo với Công an xã V, bà đã mang toàn bộ giấy tờ, bản án, quyết định thi hành án đến trình ra cho Công an xã V xem, Công an xã V giải thích vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an xã V nên không tiếp nhận xử lý và không lập biên bản. Ngày 22/8/2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện V mời bà đến làm việc, lập biên bản ghi nhận ý kiến của bà về việc đã tự đưa con về trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và kết thúc việc thi hành án.

Cháu B còn quá nhỏ, rất cần bàn tay mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng. Trước khi bà về nhà bố mẹ đẻ sinh sống thì bà chính là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B. Ông L thường xuyên ăn nhậu, say xỉn, ít quan tâm, chăm lo cuộc sống gia đình. Công việc của ông L là tài xế, hầu như ông L ít có thời gian trực tiếp chăm sóc cho con. Bà hiện nay có công việc ổn định, làm trong ngành y nên có thu nhập ổn định, có kiến thức và có điều kiện để thực hiện được việc nuôi con chu đáo. Vì vậy, đối với yêu cầu khởi kiện của ông L, bà không đồng ý và đề nghị Tòa án bác yêu cầu của ông L. Bà không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V đã căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc L về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” là cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/10/2022, ông Nguyễn Ngọc L có đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Gia Bảo cho ông L trực tiếp nuôi con.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng thủ tục, quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Ngọc L và bà Lâm Quỳnh P có 01 con chung cháu Nguyễn Lâm Gia B - sinh ngày 02/5/2019. Tại bản án sơ thẩm Tòa án giao cháu B cho bà P, còn về cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Xét về tư cách đạo đức ông L, bà P đều có phẩm chất đạo đức tốt, công việc ổn định có đủ điều kiện nuôi cháu B (bút lục: 52, 53, 54, 72), trong khi đó việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên sau khi ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nên khi xem xét giao con cho cha hoặc mẹ nuôi dưỡng cần phải xem xét đến quyền lợi của con cũng như điều kiện hoàn cảnh cha mẹ. Như vậy tính đến thời điểm này cháu B mới được hơn ba tuổi với độ tuổi này cháu B còn quá nhỏ nên rất cần sự chăm sóc dạy dỗ của người mẹ và hiện nay bà P đang sinh sống cùng bố mẹ của bà P, ông bà cũng giúp đỡ bà P trong việc đưa đón, chăm sóc cháu B. Ngoài ra theo Công văn số 267/LĐTBXH ngày 08/8/2022 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Đồng Nai (bút lục số: 125)

“... Trao đổi, hỏi thăm cháu Nguyễn Lâm Gia B thì cháu B phát âm nghe chưa rõ lời, chưa phân biệt, nhận định được câu hỏi. So với lứa tuổi cháu Nguyễn Lâm Gia B (nay được 39 tháng) thì cần được chăm sóc nhiều hơn nữa.

...Từ những nội dung trên, phòng LĐTB&XH nhận thấy, hiện tại cháu Nguyễn Lâm Gia B sống với mẹ về tinh thần vẫn thoải mái, ăn, ngủ, học hành vẫn tốt. Theo quan điểm cơ quan phòng LĐTB&XH vẫn đề cháu B sống với mẹ”.

Từ những phân tích nêu trên việc Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Nguyễn Lâm Gia B - sinh ngày 02/5/2019 cho bà Lâm Quỳnh P là phù hợp.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 308 BLTTDS:

Không chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc L làm trong hạn luật định, đóng tạm ứng án phí đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo: Ông L đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019 cho ông L trực tiếp nuôi con.

Xét thấy, Ông L hiện đang làm Tài xế có mức thu nhập 15.000.000đồng/tháng. Bà P hiện đang làm điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa T, Đồng Nai, có thu nhập bình quân ba tháng 04, 05, 06 năm 2022 là 10.776.645 đồng. Ông L và bà P có nơi cư trú ổn định. Như vậy, ông L và bà P đều có đủ cơ sở vật chất để nuôi con.

Tuy nhiên, trong đời thường ngày, ông L có ý thức chấp hành pháp luật kém thể hiện:

+ Tại mục số [2] Bản án số 18/2021/HNGĐ-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai nhận định:

“Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Lâm thừa nhận giữa hai vợ chồng anh có xảy ra cãi vã, xung đột, anh có đánh đập chị Phương...”

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì giữa chị Phương và anh Lâm có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng có xảy ra cãi vã, xung đột, có lúc xảy ra đánh đập, chị Phương có trình báo chính quyền địa phương.”

Theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

+ Tại Bản án số 18/2021/HNGĐ-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hôn nhân gia đình số 01/2022/QĐ-PT ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh

Đồng Nai: Giao cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019 cho bà Lâm Quỳnh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy nhiên, sau khi Bản án số 18/2021/HNGĐ-ST có hiệu lực pháp luật, ông L không giao cháu B cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà P phải làm đơn yêu cầu thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai đã làm việc với ông L nhiều lần (ngày 14/4/2022 và ngày 31/5/2022) nhưng ông L không chịu chấp hành bản án có hiệu lực pháp luật. Chi cục Thi hành án dân sự ban hành Quyết định về việc cưỡng chế người chưa thành niên cho người được giao nuôi dưỡng số 47/QĐ-CCTHADS ngày 31/5/2022 và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật 02 lần (ngày 24/6/2022 và ngày 11/7/2022) nhưng ông L đều không thực hiện.

Như vậy, cho thấy ông L có ý thức chấp hành pháp luật kém. Việc giao cháu B cho ông L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo cho việc làm tấm gương tốt cho con về mọi mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông L cho rằng, từ khi bà P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B thì không cho ông thăm nom và cung cấp bản ghi âm ngày 24/7/2022. Bà P thừa nhận nội dung tường trình ghi âm của ông L ngày 24/7/2022. Tuy nhiên, nội dung ghi âm ngày 24/7/2022 mà ông L cung cấp thì bà P vẫn cho ông L thực hiện quyền thăm nom cháu B, chỉ không cho ông L đưa cháu B đi nơi khác. Ông L cho rằng bà P đã ngăn cản ông thực hiện quyền thăm nom cháu B nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, ví dụ như: Biên bản ghi nhận trình báo của ông L với chính quyền địa phương hoặc Cơ quan Thi hành án về việc bà P đã ngăn cản, hạn chế quyền thăm nom con chung của ông. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông L trình bày sau ngày 24/7/2022, bà P không cản trở việc ông thăm nom cháu B.

Theo Công văn số 267/LĐTBXH ngày 08/8/2022 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Đồng Nai:

“... Trao đổi, hỏi thăm cháu Nguyễn Lâm Gia B thì cháu B phát âm nghe chưa rõ lời, chưa phân biệt, nhận định được câu hỏi. So với lứa tuổi cháu Nguyễn Lâm Gia B (nay được 39 tháng) thì cần được chăm sóc nhiều hơn nữa.

... Từ những nội dung trên, phòng LĐTB&XH nhận thấy, hiện tại cháu Nguyễn Lâm Gia B sống với mẹ về tinh thần vẫn thoải mái, ăn, ngủ, học hành vẫn tốt. Theo quan điểm cơ quan phòng LĐTB&XH vẫn để cháu B sống với mẹ”.

Hiện cháu B mới hơn 3 tuổi, cái tuổi đang rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Bà P đang sinh sống cùng cha mẹ của bà P, cha mẹ bà cũng giúp

đỡ bà P trong việc đưa đón, chăm sóc cháu B trong những ngày bà P phải trực ca đêm. Như vậy, bà P vẫn đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu B.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông L không có đủ căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Việc cấp sơ thẩm giao cháu B cho bà P nuôi dưỡng là hợp lý. Do đó, bác toàn bộ đơn kháng cáo của ông L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Ngọc L phải chịu 300.000đ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, bác đơn kháng cáo của anh Nguyễn Ngọc L, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

- Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc L, về việc “Tranh chấp người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” là cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 02/5/2019.

2. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Anh Nguyễn Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm anh đã nộp tại Biên lai thu số 4597 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V
- Tòa án nhân dân huyện V
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Quyên